TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-DS	*Mang Thít, ngày 22 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST - DS ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng Hợp tác xã V

Trụ sở: Tầng 4, Tòa nhà N04, đường H, quận C, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quốc C1– chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Thanh T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Hợp tác xã V - Chi nhánh T1.

Theo văn bản ủy quyền số 213/2019/QĐ - NHHT, ngày 23/12/2019.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Lê Phước T2** – Trưởng phòng tín dụng Ngân hàng Hợp tác xã V - Chi nhánh T1.

Theo văn bản ủy quyền 213/2019/QĐ - NHHT, ngày 23/12/2019.

Địa chỉ chi nhánh: Số 9-10, đường N, Khóm 4, Phường 6, thành phố T1, tỉnh Trà Vinh.

(Gọi tắt là Ngân hàng)

* *Bị đơn*: **Chị Trần Thị H1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bị đơn chị Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Hợp tác xã V (do Ngân hàng Hợp tác xã V - Chi nhánh T1 làm đại diện theo ủy quyền) số tiền gốc: 96.000.000 đồng (Chín mươi sáu triệu đồng), lãi là 14.241.842 đồng (Mười bốn triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng). Tổng cộng gốc lãi là 110.241.842 đồng (Một trăm mười triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng)

Chị H1 phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền gốc còn nợ với mức lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng cho vay số TD 47300045/HĐCV ngày 15/8/2018 giữa Ngân hàng và chị Trần Thị H1 tính từ ngày 15/02/2022 cho đến khi chị H1 thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2/ Án phí:

-Bị đơn chị Trần Thị H1 phải nộp 2.756.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Hợp tác xã V (do Ngân hàng Hợp tác xã V - Chi nhánh T1 làm đại diện theo ủy quyền) số tiền 2.647.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo lai thu số N^{o} 0006891, ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại chi Cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Tám